TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 13/2018/QĐST-DS	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Quỳnh Lưu, ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST-DS, ngày 02 tháng 7 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Y, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Xóm 6, xã QG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Đồng bị đơn*: Anh Vũ Minh Ng, sinh năm 1977.

Chị Trần Thị Hồng G, sinh năm 1981.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 3, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Khối 6, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vũ Minh Ng và chị Trần Thị Hồng G thống nhất trả nợ cho bà Trần Thị Y số tiền nợ gốc là: 950.000.000đ *(Chín trăm năm mươi triệu đồng)* và 441.750.000đ *(Bốn trăm bốn mươi mốt triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lãi suất.*

Tổng cả gốc và lãi suất là: 1.391.750.000đ *(Một tỷ ba trăm chín mươi mốt triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).*

Về án phí: Anh Vũ Minh Ng và chị Trần Thị Hồng G thỏa thuận chịu 26.876.250đ *(Hai mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Trần Thị Y số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* tiền tạm

ứng án phí bà Y đã nạp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số 0001696, ngày 02/7/2018.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS Q. Lưu;
- THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

PHAN THỊ ĐÓA